ĐẢNG BỘ HUYỆN ĐĂK GLEI **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

**ĐẢNG ỦY THỊ TRẤN** **ĐĂK GLEI** *TT Đăk Glei, ngày tháng năm 2024*

\*

Số -BC/ĐU

Dự thảo sau lần 2

**BÁO CÁO**

**Chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ thị trấn khóa VI**

**trình Đại hội đại biểu Đảng bộ thị trấn lần thứ VII, nhiệm kỳ 2025-2030**

-----

**Phần thứ nhất**

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI VI**

**ĐẢNG BỘ THỊ TRẤN NHIỆM KỲ 2020-2025**

**I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC:** Nghị quyết Đại hội khóa VI, nhiệm kỳ 2020-2025: đã giao 45 chỉ tiêu, kết quả thực hiện vượt 23 chỉ tiêu[[1]](#footnote-1) chiếm 51,11% tăng 4 chỉ tiêu vượt so với nhiệm kỳ 2015-2020; đạt 18 chỉ tiêu[[2]](#footnote-2) chiếm 40%, tăng 10 chỉ tiêu đạt so với nhiệm kỳ 2015-2020; thực hiện không đạt 04 chỉ tiêu[[3]](#footnote-3) chiếm 8,89%, giảm 07 chỉ tiêu không đạt so với nhiệm kỳ 2015-2020.

**1. Về lĩnh vực kinh tế**

Kinh tế tiếp tục phát triển, chuyển dịch theo hướng tích cực đa dạng các loại hình thu nhập; hệ thống kết cấu hạ tầng, không gian đô thị từng bước được quan tâm mở rộng sang phía Đông sông Pô Kô. Công tác thu ngân sách trên địa bàn luôn được quan tâm chỉ đạo kịp thời, tổng thu ngân sách giai đoạn 17.087,5 triệu đồng, dự kiến thu ngân sách năm 2025 là: 4.357,5 triệu đồng đạt 24,21% so với nghị quyết. Thu nhập bình quân đầu người năm 2024 đạt 54 triệu đồng/người/năm, ước đến cuối năm 2025 đạt 55,5 triệu đồng/người/năm đạt 95,19% so với mục tiêu đề ra.

Dự kiến thực hiện năm 2025, tổng diện tích một số cây trồng chính 1.339,5 ha/1.305,4 ha *(đạt 102,6%)*, trong đó diện tích cây hàng năm 545 ha, diện tích cây lâu năm 779,5ha; lương thực bình quân đầu người đạt 104,9*%*. Việc chuyển đổi một số cây trồng có giá trị kinh tế cao hơn được chú trọng, nhân dân hưởng ứng tích cực góp phần vùng chuyên canh từng bước hình thành một số cây công nghiệp nổi bật như cây cà phê có 255ha (tăng 227,4ha), cây cao su tăng hơn 50,5 ha[[4]](#footnote-4); năng suất một số loại cây trồng tăng lên (*lúa ruộng vụ mùa đạt 40,8 tấn/ha ..).*Tổng đàn gia súc các loại đạt 5.688 con/3.971 con trở lên[[5]](#footnote-5)*(đạt 143,2%)*; đàn gia cầm 12.060 con/*9.000**con (đạt 234%).*Diện tích nuôi trồng thủy sản đạt 4,1ha/4 ha *(đạt 102,5%)*.

Công tác giao khoán quản lý bảo vệ rừng cho các tổ chức, cá nhân hộ gia đình và cộng đồng dân cư ngày càng chặt chẽ[[6]](#footnote-6), số vụ vi phạm giảm, năm 2024 không xảy ra vụ vi phạm; tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn cho cộng đồng, người dân, hộ gia đình với 20 lớp, có 755 người tham gia; hỗ trợ cho các hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn theo các dự án, chương trình Mục tiêu quốc gia đã trồng được 254,61 ha[[7]](#footnote-7); độ che phủ rừng năm 2020 đạt 40,01% nay tăng lên 44,81% vượt so với mục tiêu đề ra.

Hệ thống thương mại, dịch vụ tiếp tục được củng cố, phát triển đa dạng hóa các mặt hàng nông sản, sản phẩm chế biến sâu từng bước xây dựng được thương hiệu riêng. Hệ thống bán lẻ có 186 hộ cơ sở kinh doanh các loại, trong đó có 01 chợ thị trấn, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tăng, dụ kiến cuối nhiệm kỳ 105.500 triệu đồng.

Chú trọng thành lập mới 03 doanh nghiệp, 12 hộ, 02 Hợp tác xã, 11 tổ hợp tác thu hút 298 thành viên tham gia, các sản phẩm chế biến sâu được chú trọng, quan tâm đầu tư, có hơn 20 sản phẩm chế biến từ thịt lợn, bò, măng, cà phê, dược liệu, mứt sâm dây..,trong đó có 04 sản phẩm đạt 3 sao OCOP cấp tỉnh[[8]](#footnote-8).

Công tác quản lý quy hoạch, quản lý đất đai, khoáng sản được tăng cường chỉ đạo kịp thời. Có 56 trường hợp được cấp phép xây dựng, kiểm tra, xử lý 03 trường hợp[[9]](#footnote-9) xây dựng không đúng theo giấy phép, với số tiền là 57,5 triệu đồng. Hướng dẫn, tiếp nhân thủ tục về đất đai[[10]](#footnote-10), kiểm tra, xử lý 7 trường hợp vi phạm với số tiền 83,5 triệu đồng [[11]](#footnote-11); công tác vận động nhân dân về khu tái định cư cơ bản hiệu quả có 129 hộ/161 lô[[12]](#footnote-12); tài nguyên, khoáng sản làm vật liệu thông thường được kiểm tra thường xuyên[[13]](#footnote-13).

Hệ thống giao thông nông thôn, đường đi khu sản xuất được quan tâm đầu tư, nâng cấp đã làm mới được 7,5 km đường giao thông, sửa chữa, làm mới 10 cầu treo, khai hoang 1,5 km kênh mương thủy lợi,..Tăng cường triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, tổng vốn được giao là: 28.805 triệu đồng, trong đó vốn đầu tư phát triển là 15.476 triệu đồng và vốn sự nghiệp là 13.329 triệu đồng[[14]](#footnote-14). Bên cạnh đó, các công trình dự án lớn được huyện quan tâm đầu tư như Cầu 16/5, Bãi rác thải, khu trung tâm hành chính huyện..Công tác xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh có 03 thôn đạt thôn nông thôn mới *(Đăk Xanh; Đăk Dung; 16-5).*

**2. Về lĩnh vực văn hóa, xã hội**

Trong nhiệm kỳ tăng 01 trường đạt chuẩn quốc gia, hiện có 03 trường đạt chuẩn[[15]](#footnote-15); tỷ lệ huy động học sinh trong độ tuổi ra lớp đạt trên 99 %; công tác chống tái mù chữ được triển khai thực hiện[[16]](#footnote-16), kết quả phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi và giáo dục trung học cơ sở được triển khai thực hiện; tỷ lệ phân luồng học sinh tốt nghiệp THCS và hệ giáo dục phổ thông, đào tạo trình độ trung cấp đạt 100%[[17]](#footnote-17), có 1.033 người tham gia đào tạo các trường sơ cấp, trung cấp, cao đẳng, đại học trên cả nước.

Công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn đã đạt được những kết quả tích cực, kết quả đạt 151,5%[[18]](#footnote-18);tư vấn giới thiệu việc làm cho người lao động tại cáccông ty, xí nghiệp triển khai thường xuyên, có 349 người được giải quyết việc làm, tham gia xuất khẩu lao động vượt 150%[[19]](#footnote-19). Công tác vận động, tuyên truyền người dân tham gia bảo hiểm tự nguyện được tăng cường chỉ đạo, kết quả 307/200 người vượt 153,5% chỉ tiêu đề ra*.*

Chỉ đạo triển khai điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm kịp tiến độ, số hộ nghèo, cận nghèo năm sau thấp hơn năm trước, tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn đã giảm xuống còn 9,65%[[20]](#footnote-20) (năm 2024) vượt so với Nghị quyết đề ra. **Phong trào trào đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn được thực hiện thường xuyên, các chế độ chính sách đối với 247 gia đình thương binh liệt sỹ, người có công..thực hiện đảm bảo đúng quy định**.

Chất lượng chăm sóc, bảo vệ sức khỏe Nhân dân ngày càng nâng lên. Công tác khám chữa bệnh từ đầu nhiệm kỳ có 8.620 lượt[[21]](#footnote-21). Công tác phòng chống dịch bệnh triển khai thường xuyên, đội ngũ ý tế thôn bước đầu đi vào hoạt động. Công tác ứng phó khắc phục hậu quả thiên tai triển khai kịp thời, hiêu quả. Tỷ lệ trẻ em dưới 01 tuổi được tiêm chủng đạt 97% và tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ cân 10,2%. dân số trung bình đến năm 2025 là 6776/7.446 người (đạt 91%), tỷ lệ dân số tăng tự nhiên 1,41%. Tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh 90%. Tỷ lệ hộ gia đình có nhà tiêu hợp vệ sinh 80%.

Công tác khôi phục, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, truyền thống của các dân tộc được chú trọng; đầu tư xây dựng mới 02 nhà rông truyền thống trên địa bàn có 03 nhà rông[[22]](#footnote-22); cấp 03 bộ cồng chiêng; đội Nghệ nhân tích cực tham gia các Hội thi do tỉnh, huyện tổ chức, đạt giải cao[[23]](#footnote-23); **công tác đánh giá, công nhận danh hiệu văn hóa hàng năm được thực hiện theo đúng quy trình**[[24]](#footnote-24)**;** 09 thôn đã ban hành, thực hiện hương ước, quy ước vàthành lập các tổ hòa giải, các CLB hoạt động có hiệu quả[[25]](#footnote-25); tổng dư nợ cho vay vốn trên địa bàn tính đến tháng 12/2024 đạt 83,773 tỷ đồng với 1,597 hộ[[26]](#footnote-26).

Công tác quản lý nhà nước về dân tộc, tôn giáo ngày càng chặt chẽ. Số người theo tín ngưỡng tôn giáo là 3.580 người, chiếm tỷ lệ 49,04%, có 9 điểm nhóm được công nhận[[27]](#footnote-27), 6 điểm nhóm chưa được công nhận[[28]](#footnote-28) đều tạo điều kiện thuận lợi để hoạt động đảm bảo theo quy định, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền. Các điểm nhóm đã phối hợp tích cực với cấp uỷ, chính quyền tuyên truyền pháp luật đến toàn thể tín đồ **ngày chủ nhật tại các điểm nhóm tôn giáo[[29]](#footnote-29)**, triển khai tại 14 điểm, với gần 2.600 tín đồ tham gia. Công tác lựa chọn, công nhận và triển khai chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào DTTS được đảm bảo, có 09 già làng tiêu biểu[[30]](#footnote-30) đã phát huy tốt vai trò, chức năng và được sự tín nhiệm trong cộng đồng dân cư; phối hợp tổ chức thăm hỏi, động viên nhân dịp lễ, tết kịp thời.

**3. Về quốc phòng, an ninh, đối ngoại**

Chất lượng hoạt động dân quân ngày càng nâng lên đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ hiện nay[[31]](#footnote-31). Tỷ lệ giao quân hàng năm đạt 100% chỉ tiêu; 100% thôn đội trưởng là đảng viên; kết nạp đảng viên trong lực lượng dân quân và dự bị động viên trong nhiệm kỳ đạt 100%; tổ chức diễn tập chiến đấu phòng thủ trong nhiệm kỳ đạt loại Giỏi; huấn luyện lực lượng dân quân hằng năm đạt loại khá trở lên; đăng ký và quản lý lực lượng dự bị động viên đạt 100% quân số theo biên chế.

Củng cố, xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc[[32]](#footnote-32), thế trận an ninh nhân dân thực sự vững mạnh. Duy trì 100% khu dân cư đạt tiêu chuẩn “*An toàn về an ninh trật tự”;* giải quyết 100% tin báo về ANTT tại cơ sở.

Thực hiện nghiêm, hiệu quả tổ chức các buổi tiếp dân định kỳ[[33]](#footnote-33), đối thoại trực tiếp với nhân dân của đồng chí Bí thư Đảng ủy, chủ tịch UBND thị trấn, tổ chức 06 đợt, tiếp nhận 11 ý kiến, đã chỉ đạo giải quyết dứt điểm; tiếp nhận **52** đơn kiến nghị, phản ánh của công dân, trong đó **có 44** đơn thuộc thẩm quyền, đã giải quyết xong **43** đơn **(đạt 97,72%)**; **08** đơnkhông thuộc thẩm quyền giải quyết **(chiếm 16,32%); 01** đơnđang trong thời gian giải quyết. Công tác cải cách hành chính theo mô hình “một cửa”, “một cửa liên thông” từng bước đi vào hoạt động nề nếp, nâng cao hiệu lực, , kết quả đến nay tổng hồ sơ tiếp nhận, đã giải quyết: 14.185 hồ sơ (*BTXH 489 hồ sơ; đất đai 402 hồ sơ; hộ tịch 3.793 hồ sơ; chứng thực 9.501 hồ sơ) đạt 100%.*

**4. Về xây dựng đảng bộ và hệ thống chính trị**

Tập trung lãnh đạo chính quyền, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội, các chi bộ trực thuộc tổ chức quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, Nhà nước luôn được quan tâm triển khai hàng quý, hàng tháng, đến nay có hơn 44 đợt với 2.600 lượt người tham gia.

Trong nhiệm kỳ đã kết nạp 51 đảng viên mới đạt 113,33% so với Nghị quyết và 100% so với kế hoạch huyện giao*;* tăng 01 chi bộ so với đầu nhiệm kỳ (chi bộ Trạm Y tế); có 01 đồng chí Bí thư chi bộ kiêm thôn trưởng; có 06 đảng viên là thôn trưởng.

Chỉ đạo, hướng dẫn 16 chi bộ trực thuộc Đảng ủy để tiến hành Đại hội chi bộ nhiệm kỳ 2022 – 2025, 2025-2027; chỉ đạo thành công cuộc bầu cử đại biểu HĐND thị trấn khóa XV, nhiệm kỳ 2021 - 2026, MTTQ Việt Nam, Hội CCB, Hội phụ nữ, Đoàn thanh niên, CĐCS thị trấn, Hội Nông dân, Trưởng thôn nhiệm kỳ 2020-2023[[34]](#footnote-34), 2023-2026 tổ chức hết nhiệm kỳ; thực hiện sắp xếp, sáp nhập thôn Đăk Năng với thôn Đăk Chung thành thôn mới Chung Năng;

Công tác đánh giá phân loại tổ chức đảng và đảng viên hàng năm được thực hiện đúng quy trình, tiến độ [[35]](#footnote-35); kịp thời khen thưởng, biểu dương tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc[[36]](#footnote-36); xét, đề nghị trao tặng Huy hiệu Đảng cho 34 đồng chí.

Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy, UBKT Đảng ủy đã triển khai 21 cuộc kiểm tra và 07 cuộc giám sát[[37]](#footnote-37), có đảng viên 16 đồng chí, đảng viên bị xử lý kỷ luật[[38]](#footnote-38).

Hoạt động của HĐND thị trấn chú trọng đổi mới, hiệu quả hoạt động được nâng lên, quyết định kịp thời những chủ trương, các vấn đề quan trọng, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Ủy Ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam thị trấn và các tổ chức chính trị - xã hội đã tập trung triển khai hiệu quả các cuộc vận động trong đó trọng tâm là Cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*” [[39]](#footnote-39),*“làm thay đổi nếp nghĩ cách làm của Đồng bào dân tộc thiểu số, làm cho đồng bào dân tộc thiểu số vươn lên thoát nghèo bền vững”*; xây dựng và nhân rộng các mô hình phát triển kinh tế [[40]](#footnote-40) bảo vệ môi trường[[41]](#footnote-41). Triển khai thực hiện tốt công tác đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn[[42]](#footnote-42); tham gia các hoạt động đảm bảo an sinh xã hội[[43]](#footnote-43), giữ gìn trật tự, an toàn xã hội ở KDC và tổ chức thực hiện các phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới; vận động Nhân dân tham gia mô hình sản xuất[[44]](#footnote-44); tổ chức phát động xây dựng quỹ vì người nghèo[[45]](#footnote-45), trích chi hỗ trợ các hộ gặp khó khăn đột xuất và hộ nghèo[[46]](#footnote-46), tiếp nhận và cấp tiền hỗ trợ hộ nghèo ăn tết[[47]](#footnote-47); phối hợp với UBND thị trấn triển khai cấp quỹ cứu trợ hỗ trợ bão lũ.. giúp đỡ Nhân dân khắc phục khó khăn do thiên tai[[48]](#footnote-48). Ngoài ra đã đề nghị UBMTTQVN huyện hỗ trợ kinh phí xây dựng nhà ở cho 05 hộ, trong nhiệm kỳ xóa 39 căn nhà tạm[[49]](#footnote-49), dự kiến năm 2025 sẽ xóa nhà tạm, nhà dột nát thêm 83 căn theo tinh thần chỉ đạo của các cấp.

**II. NHỮNG HẠN CHẾ, YẾU KÉM, NGUYÊN NHÂN**

**1. Những hạn chế, yếu kém**

Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt thấp; lĩnh vực thương mại dịch phát triển với tiềm năng hiện có; sản xuất nông nghiệp còn gặp khó khăn, chưa hình thành vùng sản xuất chuyên canh; thu hút đầu tư một số lĩnh vực hiệu quả còn thấp; công tác quản lý đất đai, tài nguyên rừng, khoáng sản vẫn còn xảy ra vi phạm.

Công tác giảm nghèo chưa thực sự bền vững; mức sống, chất lượng sống của một bộ phận nhân dân các thôn phía nam còn thấp; công tác quản lý nhà nước về tôn giáo có lúc chưa kịp thời; ý thức bảo vệ môi trường, tạo cảnh quan xanh-sạch-đẹp ở một số bộ phận khu dân cư còn thấp; tình trạng tảo hôn, sinh con thứ 3, sinh nhiều con vẫn còn xảy ra.

Hiệu quả hoạt động của một số ngành, chi bộ về nội dung, hình thức tổ chức chưa sáng tạo, chậm đổi mới chưa đáp ứng với thực tiễn hiện nay; công tác phát triển đảng viên trong một số chi bộ nông thôn còn ít.

Công tác nắm bắt dư luận, diễn biến tình hình tư tưởng của đảng viên ở một số chi bộ chưa quan tâm kịp thời.

Một số cán bộ lãnh đạo quản lý, đảng viên vi phạm quy đinh của Đảng *(vi phạm chính sách dân số kế hoạch hóa gia đình)* dẫn đến vẫn còn tình trạng rà soát, đưa ra khỏi quy hoạch đối với các chức danh không đảm bảo.

Kết quả bầu cử đại biểu HĐND thị trấn khóa XV, nhiệm kỳ 2021-2026 thiếu 01 đại biểu theo số lượng quy định; ban hành quy chế làm việc của Thường trực HĐND còn chậm.

**2. Nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém**

***2.1. Nguyên nhân khách quan:*** Địa bàn thị trấn rộng, chia cắt phức tạp, địa lý không thuận lợi; đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân còn gặp nhiều khó khăn, nhất là các thôn phía Nam; quy mô kinh tế hộ sản xuất kinh doanh còn nhỏ lẻ; giá cả một số mặt hàng nông sản thường xuyên biến động, giá một số vật tư tăng cao bên cạnh đó khí hậu, thời tiết, tình hình dịch bệnh còn nhiều diễn biến phức tạp; còn phụ thuộc nhiều vào nguồn vốn hỗ trợ của cấp trên.

***2.2. Nguyên nhân chủ quan***

Năng lực lãnh đạo của một số ngành, Chi bộ còn hạn chế, giải quyết công việc chưa linh hoạt, khoa học dẫn đến hiệu quả hoạt động chưa cao.

Một số cán bộ trưởng đầu ngành chưa thực sự sát dân, gần dân để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng để có giải pháp giúp đỡ, hỗ trợ người dân trong việc thực hiện các phong trào, Cuộc vận động.

Các tổ chức chính trị - xã hội thị trấn chưa có các biện pháp tích cực để tập hợp hội viên, đoàn viên tham gia các phong trào, hoạt động ở khu dân cư, từ đó chưa kịp thời phát hiện những nhân tố điển hình tiên tiến để chủ động biểu dương, khen thưởng, tập hợp những quần chúng ưu tú đưa vào nguồn phát triển đảng viên. Ngoài ra việc đánh giá xếp loại các chi hội, đoàn thể hàng năm chưa thực chất, còn mang tính hình thức.

Công tác phối hợp giữa các ngành, các chi bộ trực thuộc có lúc chưa đồng bộ; kiểm tra, giám sát của một số ngành chưa kịp thời dẫn đến công tác lãnh chỉ đạo còn lúng túng.

Một bộ phận người dân còn tư tưởng trông chờ sự hỗ trợ của Nhà nước, ý thức chấp hành về pháp luật chưa cao, chưa mạnh dạn chủ động trong việc lựa chọn cây, con giống có giá trị kinh tế cao đưa vào sản xuất, chăn nuôi để vươn lên thoát nghèo bền vững, việc áp dụng các tiến bộ KHKT còn hạn chế. Ý thức trong việc phối hợp cùng với địa phương cải tạo cảnh quan đô thị, xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh, tạo hành lang an toàn giao thông đường bộ còn thấp.

**III. BÀI HỌC KINH NGHIỆM**

Một là, quan tâm chỉ đạo hơn nữa công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng phải thường xuyên đảm bảo thực sự đoàn kết, thống nhất, tuân thủ nguyên tắc tập trung dân chủ; trong chỉ đạo phải bám sát vào chủ trương, đường lối của Trung ương, Tỉnh, Huyện vận dụng sáng tạo vào tình hình thực tiễn tại địa phương, xuất phát từ nguyện vọng, quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân nhưng phải đảm bảo quy định.

Hai là, khi tổ chức thực hiện nhiệm vụ phải có quyết tâm chính trị cao, hành động quyết liệt, coi trọng chất lượng và hiệu quả thực tế; phân công đúng người, đúng việc, đề cao trách nhiệm, tính tiên phong gương mẫu của người đứng đầu các ngành, chi bộ; khắc phục tình trạng làm hình thức, chất lượng hiệu quả thấp; lựa chọn và thực hiện công trình để đầu tư phải trọng điểm, tập trung vào các thôn còn khó khăn. Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ giao mà chưa thực hiện để kịp thời chấn chỉnh.

Ba là, luôn gắn kết chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với đảm bảo an sinh xã hội, bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc; đảm bảo quốc phòng - an ninh, bảo vệ tài nguyên môi trường.

Bốn là, thường xuyên quan tâm nâng cao chất lượng công tác cán bộ, chú trọng bồi dưỡng nguồn đối với đồng chí thuộc diện Đảng ủy quản lý bảo đảm dân chủ, khách quan, chú trọng đến đạo đức, lối sống cán bộ, công chức, đảng viên; rà soát cán bộ trẻ, cán bộ người dân tộc thiểu số để cử đi đào tạo, bồi dưỡng chính trị, chuyên môn.

Năm là, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội thị trấn, công tác dân vận khéo, nắm bắt tình hình dư luận xã hội. Tăng cường mối quan hệ mật thiết với nhân dân; phát huy vai trò của người có uy tín; giữ vững sự đoàn kết thống nhất trong Đảng, hệ thống chính trị từ thị trấn đến các thôn.

**Phần thứ hai**

**MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP GIAI ĐOẠN 2025-2030**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu tổng quát:** Xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết các dân tộc; giữ vững quốc phòng, an ninh; huy động, khai thác có hiệu quả các nguồn lực, tiềm năng, lợi thế; chỉnh trang, đầu tư, nâng cấp kết cấu hạ tầng đô thị; từng bước đưa thị trấn Đăk Glei phát triển theo hướng đô thị xanh, giàu bản sắc.

**2. Các chỉ tiêu chủ yếu**

**2.1. Về kinh tế: (1)**Tổng thu ngân sách địa bàn đạt 13 tỷ đồng; **(2)**Thu nhập bình quân đầu người đạt 60 triệu đồng/người/năm; **(3)**Độ che phủ rừng duy trì 44,81 %;**(4)**Diện tích gieo trồng một số cây hàng năm chủ yếu đạt 637ha; diện tích trồng cây lâu năm đạt 785 ha; **(5)**Tổng đàn gia súc các loại đạt 5.111 con; tổng đàn gia cầm đạt 15.000 con.

**2.2. Văn hóa - Xã hội: (6)**Dân số trung bình 7105 người; duy trì tăng dân số tự nhiên 0,96%; **(7)** Phấn đấu tỷ lệ hộ nghèo giảm còn dưới 7 %; **(8)** Phấn đấu có 20 người đi xuất khẩu lao động; phấn đấu trong nhiệm kỳ 1.776 lượt người tham gia lao động tại các tỉnh thành trong cả nước; (**9)** Phấn đấu lao động được qua đào tạo 1.531 người đạt trên 36%; **(10)** 100% trẻ em trong độ tuổi được huy động ra lớp; giữ vững và nâng cao chất lượng đối với 03 trường đã được công nhận chuẩn quốc gia; **(11)** Phân luồng học sinh tốt nghiệp THCS vào học hệ giáo dục phổ thông (chính quy, bổ túc), học nghề đạt trên 95%**; (12)** Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể thấp còi giảm xuống dưới 9,8%; **(13)** 97% hộ gia đình được công nhận gia đình văn hóa; Duy trì 100% thôn giữ vững thôn văn hóa; **(14)** Duy trì hoạt động văn hóa cồng chiêng (5 thôn), nhà rông truyền thống 06 thôn. Phấn đấu đến năm 2030 có 09 thôn có cồng chiêng, đội múa xoang; **(15)** Số thôn đạt chuẩn thôn nông thôn mới 05 thôn; **(16)** Số hộ được sử dụng nước hợp vệ sinh 95%; số hộ gia đình có nhà tiêu hợp vệ sinh đạt 90%; số hộ chăn nuôi đạt tiêu chuẩn vệ sinh môi trường 90%; 100% cơ sở sản xuất kinh doanh đạt tiêu chí về môi trường;**(17)** Tỷ lệ hộ đồng bào dân tộc thiểu số có đất ở và có đất sản xuất đạt 100%.

**2.3. Quốc phòng - An ninh**: **(18)** Phát triển LLDQ so với tỷ lệ dân số đạt 1,48% tổng dân số; tỷ lệ đảng viên trong lực lượng dân quân và dự bị động viên đạt 23%; duy tì tỷ lệ đảng viên là thôn đội trưởng đạt 100%; **(19)** Duy trì tỷ lệ KDC đạt chuẩn về ANTT; 100% tin báo về ANTT tại cơ sở được giải quyết; **(20)** Hằng năm tuyển quân hàng năm đạt 100% chỉ tiêu; huấn luyện dân quân đạt loại khá trở lên; tổ chức diễn tập chiến đấu phòng thủ trong nhiệm kỳ đạt loại Khá.

**2.4. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị: (21)** Kết nạp mới 36 đảng viên là người tại chỗ. Phấn đấu hàng năm, Đảng bộ thị trấn được phân loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; trên 80% chi bộ và đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; 100% cán bộ, công chức thị trấn đạt chuẩn và trên chuẩn; **(22)** Phấn đấu 100% Trưởng thôn là đảng viên;Bí thư kiêm thôn trưởng chiếm 30% trở lên; **(23)** Tỷ lệ giải quyết TTHC trên hệ thống đạt 70% trở lên; Kết quả xử lý hồ sơ thủ tục hành chính đạt 90% trở lên; **(24)** Tỷ lệ tập hợp quần chúng vào tổ chức chính trị-thị trấn hội đạt trên 90%; phát triển thêm 40 mô hình trong sản xuất nông nghiệp.

**II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

**1. Về kinh tế**

Mở rộng không gian đô thị thị trấn Đăk Glei sang phía đông Sông PôKô, hình thành khu thương mại, dịch vụ *(quảng bá các sản phẩm đặc trưng của thị trấn, của huyện)*; phát triển các khu công viên cây xanh vui chơi giải trí, khai thác cảnh quan dọc bờ sông PôKô *(ẩm thực, phố đi bộ).*

Tiếp tục đẩy mạnh phát triển sản xuất nông nghiệp theo chiều sâu, các loại cây con có giá trị kinh tế cao tập trung các thôn phía Nam thị trấn: cây cà phê vối, cây cà phê xứ lạnh, cây cao su ở những vùng có điều kiện; đưa vào thử nghiệm, tiến đến nhan rộng, xây dựng vùng trồng (nếu hiệu quả) cây thuốc lá, thuốc lá xì gà, cây vú sữa; hình thành vùng trồng dược liệu tập trung. Xây dựng và phát triển đàn gia súc, gia cầm theo hướng an toàn sinh học và mô hình trang trại chăn nuôi nhỏ và vừa, phát triển tổ liên kết trong chăn nuôi; thí điểm mô hình nuôi cá tằm; các sản phẩm nông nghiệp sơ chế thành phẩm hàng hóa tiến tới sản phẩm có nhãn mắc được đăng kí, đủ điều kiện lưu thông trên thị trường, hướng tới được công nhận sản phẩm OCOP..; tăng cường công tác phòng trừ sâu bệnh hại trên hoa màu và dịch bệnh ở đàn gia súc, gia cầm.

Tăng cường quảng bá, kêu gọi, thu hút phát triển du lịch các loại hình du lịch sinh thái, bản sắc văn hóa dân tộc, du lịch chinh phục, trong đó, đầu tư phát triển giao thông nối các điểm tham quan du lịch: thác Đăk Poi, thác Long Nang hình thành các nơi nghỉ dưỡng, vui chơi, giải trí để phục vụ khách tham quan. Tôn tạo, nâng cấp khu công viên Đăk Xanh gắn với khai thác văn hóa truyền thống Nhà rông văn hóa kết nối với các điểm khác trên địa bàn huyện hình thành theo chuỗi.

Phối hợp chặt chẽ với cấp có thẩm quyền xây dựng Quy hoạch xây dựng, quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030, hướng đến 2045 khoa học, phù hợp có tính khả thi cao. Thực hiện tốt công tác quản lý quy hoạch, quản lý đất đai, khoáng sản gắn với khai thác có hiệu quả quỹ đất dọc sông Pô Kô góp phần đầu tư, nâng cấp kết cấu hạ tầng, chỉnh trang đô thị.

Phối hợp chặt chẽ với Chi cục thuế trong công tác quản lý nguồn thu, chống thất thu, xử lý kiên quyết, kịp thời các trường hợp chây ỳ nợ đọng thuế. Tổ chức đôn đốc, kiểm tra việc kê khai và thực hiện nghĩa vụ thuế của các hộ kinh doanh, doanh nghiệp trên địa bàn.

Tranh thủ và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn của cấp trên, khai thác có hiệu quả các nguồn được phân bổ, các nguồn xã hội hóa trên địa bàn để xây dựng, hoàn thiện các công trình thiết yếu, nâng cao hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội; khuyến khích thành lập và phát triển các tổ hợp tác trong sản xuất nông nghiệp, dịch vụ hoạt động theo chiều sâu, có hiệu quả phù hợp với nhu cầu thị hiếu tiêu dùng.

Tăng cường công tác quản lý về trật tự xây dựng, đô thị, đất đai, quy hoạch, khoáng sản, lâm sản; phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị chủ rừng, các ban ngành có liên quan nâng cao chất lượng trong công tác QLBVR, PCCC rừng, kiểm tra, ngăn chặn vi phạm lâm luật; nâng cao chất lượng quản lý trong công tác giao rừng, khoán quản lý bảo vệ rừng của cộng đồng, hộ gia đình quản lý, quan tâm đến việc trồng, chăm sóc đối với diện tích được giao; thực hiện hiệu quả chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng, từng bước nâng cao chất lượng rừng, khai thác hiệu quả lâm sản phụ dưới tán rừng; khuyến khích, thu hút các doanh nghiệp có tiềm lực triển khai các dự án lâm nghiệp hình thức liên kết theo hướng có lợi đôi bên nhằm tăng thêm thu nhập, sinh kế cho người dân sống gần rừng.

**2. Về văn hoá-xã hội**

Tiếp tục quan tâm đầu tư kiên cố trường lớp cho các trường chưa đảm bảo gắn với trang thiết bị giảng dạy, học tập theo hướng đồng bộ, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong tình hình mới; giữ vững và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và chất lượng giáo dục dân tộc thiểu số, hạn chế tình trạng đi học không chuyên cần, bỏ học giữa chừng. Chú trọng công tác giáo dục hơn truyền thống dân tộc, lịch sử trong trường học; nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng; đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài.

Quan tâm kiện toàn mạng lưới y tế thôn, nâng cao chất lượng và mở rộng cung ứng các dịch vụ y tế đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe Nhân dân; triển khai đồng bộ các giải pháp y tế dự phòng, bảo vệ, chăm sóc sức khỏe và chính sách dân số-kế hoạch hóa gia đình; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến rộng rãi truyền thông về y tế, kịp thời phát hiện, khống chế các loại dịch bệnh phát sinh và đẩy mạnh công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; công tác tiêm chủng đầy đủ cho trẻ để phòng chống các bệnh truyền nhiễm, phát triển thể chất; bảo vệ môi trường khu dân cư, cơ sở sản xuất kinh doanh, các hộ gia đình, gây mất mỹ quan và ô nhiễm môi trường. Thực hiện có hiệu quả các chính sách về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế nâng cao chất lượng sống của nhân dân.

Thực hiện việc chi trả đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách cho các đối tượng được thụ hưởng; chú trọng triển khai đăng ký đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với giải quyết việc làm tại các tỉnh thành lớn trong cả nước và hướng đến xuất khẩu lao động.

Tiếp tục triển khai công tác khôi phục, bảo tồn, phát huy giá trị bản sắc văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số, phấn đấu đến năm 2030 có 9 thôn có bộ cồng chiêng, đội múa xoang và duy trì, bảo tồn 5 nhà rông truyền thống. Nâng cao chất lượng các hoạt động thông tin tuyên truyền, văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, lồng ghép hiệu quả các nội dung Cuộc vận động*“Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*” gắn với việc bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa dân tộc trên địa bàn; tiếp tục hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa, thông tin cơ sở, nhà văn hóa, điểm vui chơi, sân chơi, bãi tập ở các thôn. Khai thác có hiệu quả nhà văn hóa thôn, nhà Rông trong sinh hoạt cộng đồng; khôi phục một số lễ hội truyền thống trong vùng dân tộc thiểu số.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tôn giáo, chú trọng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác tôn giáo, tổ nòng cốt thôn làng.

**3. Về Quốc phòng, an ninh**

Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo nhiệm vụ quân sự quốc phòng và đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Xây dựng lực lượng dân quân đủ về số lượng và nâng cao chất lượng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; xử lý có hiệu quả các tình huống xảy ra trên địa bàn. Thực hiện có hiệu quả phong trào “*Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*”, tập trung duy trì và nhân rộng các mô hình về giữ gìn an ninh trật tự, không để xảy ra các tụ điểm, vụ việc nổi cộm về an ninh, trật tự, chủ động triển khai các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh triệt phá các loại tội phạm, không để xảy ra “bị động”, “bất ngờ”, làm tốt công tác phòng chống cháy nổ. Triển khai thực hiện nghiêm túc công tác diễn tập theo Kế hoạch của cấp trên.

Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng ủy và hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền đối với công tác quốc phòng-an ninh; phát huy vai trò của các ngành, Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội tham gia, xây dựng, củng cố thế trận quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân kịp thời và đúng quy định và phát huy hiệu quả tổ hòa giải tại các thôn.

Tăng cường tuần tra, kiểm soát, xử lý nghiêm các trường hợp cố tình vi phạm trật tự đô thị. Tổ chức ra quân, lập lại trật tự đô thị, vỉa hè lòng đường, an toàn giao thông và vệ sinh môi trường đô thị; tiến hành kiểm tra và xử lý vi phạm đối với các trường hợp kinh doanh lấn chiếm vỉa hè, lòng đường không đúng nơi quy định, bố trí biển quảng cáo, mái lấn chiếm hành lang an toàn giao thông gây mất mỹ quan đô thị.

**4. Về xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị**

Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác quán triệt và triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng. Chú trọng công tác tuyên truyền, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng gắn với công tác vận động quần chúng nhân dân thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của huyện và thị trấn. Chủ động nắm bắt dư luận, tư tưởng của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân để tuyên truyền, hướng dẫn, giải thích, định hướng, thuyết phục kịp thời góp phần nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong tình hình mới, công tác đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng các cấp.

Tiếp tục nâng cao hiệu quả sử dụng và nhận thức cho cán bộ, đảng viên và người dân trong việc sử dụng các trang mạng xã hội đảm bảo theo quy định; làm tốt công tác thông tin tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn của dân tộc, tỉnh, huyện, thị trấn, nhất là tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Đại hội các cấp, nhiệm kỳ 2025 -2030 và cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2026-2031.

Thực hiện tốt công tác Quy hoạch, rà soát, bổ sung đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý 2025-2030, 2026- 2031; hàng năm rà soát, đề xuất đào tạo cán bộ, công chức nhằm chuẩn hóa chuyên môn theo quy định; xem xét, cho chủ trương về nhân sự để chính quyền, Mặt trận, các tổ chức CT-XH có cơ sở triển khai thực hiện. Lãnh đạo tổ chức cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031; đại hội hết nhiệm kỳ của các chi bộ trực thuộc, Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội.

Phân công quản lý đảng viên và lãnh đạo tổ chức tốt việc sinh hoạt đảng viên nơi cư trú. Nêu cao tính tiên phong, gương mẫu về đạo đức, lối sống, năng lực công tác của đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu[[50]](#footnote-50).

Thường xuyên nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của các chi bộ[[51]](#footnote-51), đảng viên; công tác phát triển đảng viên mới, đẩy mạnh công tác tạo nguồn nhận thức về đảng, phấn đấu đến năm 2030 kết nạp ít nhất được 36 đảng viên mới; triển khai có hiệu quả chủ trương bí thư chi bộ kiêm thôn trưởng, 100% thôn trưởng là đảng viên. Tăng cường hơn nữa công tác quản lý đảng viên, nhất là đối với những đảng viên đi làm ăn xa, đảng viên trẻ, đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng[[52]](#footnote-52).

Thực hiện nghiêm túc chương trình kiểm tra, giám sát của Đảng ủy, UBKT Đảng ủy hàng năm đề ra; tăng cường công tác kiểm tra chi bộ, đảng viên[[53]](#footnote-53); quan tâm làm tốt công tác giám sát việc thực hiện kết luận sau các cuộc kiểm tra, giám sát. Chủ động nắm tình hình ở chi bộ, phối hợp với MT và các tổ chức chính trị - xã hội thị trấn để kịp thời phát hiện dấu hiệu vi phạm của chi bộ, đảng viên. Giải quyết kịp thời các đơn thư khiếu nại, tố cáo có liên quan đến chi bộ và đảng viên theo đúng thẩm quyền.

Chỉ đạo các chi bộ trực thuộc xây dựng kế hoạch, chương trình kiểm tra đảng viên hàng năm và công tác giám sát thường xuyên của chi bộ đáp ứng yêu cầu và nhiệm vụ đặt ra đồng thời phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Chỉ đạo HĐND thị trấn nâng cao chất lượng các kỳ họp và công tác giám sát, nâng cao vai trò và trách nhiệm, hoạt động của các Ban HĐND; phối hợp UBMTTQVN thị trấn thực hiện tiếp xúc cử tri có hiệu quả.

Lãnh đạo UBND thị trấn thường xuyên nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành; đề xuất các mục tiêu, giải pháp trong phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội và đảm bảo an ninh quốc phòng địa phương; kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của bộ phận một cửa; tiếp tục tuyên truyền vận động nhân dân tham gia di dời và ổn định cuộc sống tại khu tái định cư. Kịp thời chỉ đạo, xử lý đúng các vấn đề thuộc thẩm quyền, trách nhiệm được giao.

Đẩy mạnh và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận của chính quyền trong tình hình mới; triển khai thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, đẩy mạnh công tác đối thoại trực tiếp giữa giữa bí thư, người đứng đầu chính quyền với nhân dân hàng năm; kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của tổ hòa giải, tổ dân vận ở thôn.

Tiếp tục chỉ đạo đổi mới nội dung, phương thức hoạt động và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị-xã hội của thị trấn.Đổi mới phương pháp tuyên truyền vận động, nội dung, hình thức đa dạng phong phú; chỉ đạo triển khai thực hiện Kết luận số 1318-KL/TU (khóa XIV) về trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền địa phương trong việc tiếp thu các ý kiến góp ý của nhân dân trong công tác xây dựng Đảng và chính quyền vững mạnh. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Cuộc vận động “*Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm của đồng bào dân tộc thiểu số, làm cho đồng bào dân tộc thiểu số vươn lên thoát nghèo bền vững*”; Chương trình “*tuyên truyền, vận động thoát nghèo bền vững”,,”xóa nhà tạm, nhà dột nát”, “giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống”*,*“Phụ nữ Đăk Glei không sinh con thứ 3”*…Thường xuyên phát động, hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước; chỉ đạo thực hiện tốt Luật thanh niên và các phong trào Đoàn, Hội thị trấn một cách rộng khắp. Phát huy tinh thần chủ động, xung kích sáng tạo của thanh niên trong phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh quốc phòng ở địa phương. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Cuộc vận động *“người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.*

Trên đây là Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ thị trấn lần thứ VI, nhiệm kỳ 2020-2025 trình Đại hội đại biểu Đảng bộ thị trấn lần thứ VII, nhiệm kỳ 2025-2030.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:  - Huyện ủy (b/cáo),  - Các Ban XDĐ Huyện uỷ (b/cáo),  - Tổ Cấp uỷ phụ trách địa bàn (b/cáo),  - Các đ/c ĐUV (t/hiện),  - Các Chi bộ trực thuộc (t/hiện),  - Lưu Văn phòng ĐU. | **T/M ĐẢNG ỦY**  BÍ THƯ  **Đinh Thị Y Ngọc** |

1. **Tổng 23 chỉ tiêu:** **Lĩnh vực kinh tế (10 chỉ tiêu):** Lương thực BQĐN 104,9%; sản lượng LT có hạt 102,1%; Độ che phủ rừng 112%; Thành lập Tổ hợp tác, tổ liên kết 220%; Thành lập mới doanh nghiệp 150%; Thành lập hộ sản xuất kinh doanh 171,4%; Phát triển diện tích trồng cỏ, cây làm thức ăn cho gia súc 480%; Tổng diện tích gieo trồng cây một số cây trồng chính 102,6%; tổng đàn gia súc 143,2%; tổng đàn gia cầm 134%; diện tích ao hồ 102,5%. **Lĩnh vực VH-XH (08 chỉ tiêu):** Tỷ lệ học sinh trong độ tuổi ra lớp 101%; Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ cân 112,5%; Số người dân tham gia BHXH tự nguyện 153,5%; Bồi dưỡng nghề cho LĐ nông thôn 151,5%; Xuất khẩu lao động 140%; Cơ sở chăn nuôi đạt tiêu chuẩn vệ sinh môi trường 125%; danh hiệu gia đình văn hóa 107,18%; Tỷ lệ giảm nghèo; **Lĩnh vực QP-AN (02 chỉ tiêu)**:Phát triển đảng viên trong lực lượng dân quân và dự bị động viên166,7%; Tổ chức diễn tập chiến đấu phòng thủ trong nhiệm kỳ. **Công tác xây dựng Đảng – Chính quyền, tổ chức CT-XH (03 chỉ tiêu):** công tác phát triển đảng viên toàn khóa 120%; Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên 109,4%; đảng viên HTTNV trở lên 102,5% [↑](#footnote-ref-1)
2. **Tổng 18 chỉ tiêu**: **Lĩnh vực VH-XH (09 chỉ tiêu):** Trường THCS thị trấn đạt chuẩn quốc gia; Trường TH đạt chuẩn quốc gia mức độ 1; Trường Mầm non thị trấn đạt chuẩn quốc gia; Phân luồng học sinh tốt nghiệp THCS vào học hệ giáo dục phổ thông, đào tạo trình độ trung cấp; Trạm y tế đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế; Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vac xin; Tỷ lệ hộ GĐ được sử dụng nước SH hợp vệ sinh; Số hộ gia đình có nhà vệ sinh tiêu hợp vệ sinh; Thôn làng đạt tiêu chuẩn thôn làng văn hóa. **Lĩnh vực QP-AN (07 chỉ tiêu)**: Phát triển LLDQ so với tỷ lệ dân số; chi bộ quân sự thị trấn có chi ủy; Kết quả huấn luyện DQ hàng năm; Tuyển quân; đạt tiêu chí về quốc phòng; tỷ lệ đảng viên là thôn đội trưởng, trung đội trưởng; Duy trì đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ. **Công tác xây dựng Đảng – Chính quyền, tổ chức CT-XH (02 chỉ tiêu):** Cán bộ công chức đạt chuẩn; Tỷ lệ quần chúng được tập hợp vào các tổ chức CTXH. [↑](#footnote-ref-2)
3. **Tổng 04 chỉ tiêu:** **Lĩnh vực kinh tế (02 chỉ tiêu):** Thu ngân sách địa bàn 24,21%, thu nhập bình quân đầu người 55,5 triệu đồng/người/năm đạt 95,2%; **Lĩnh vực VH-XH (01 chỉ tiêu):** Dân số trung bình 99,3%; **Công tác xây dựng Đảng – Chính quyền, tổ chức CT-XH (01 chỉ tiêu):** Cơ quan đạt danh hiệu văn hóa. [↑](#footnote-ref-3)
4. Chung Năng, Đăk Tung, Đăk Poi [↑](#footnote-ref-4)
5. . Trong đó: Trâu: 37 con/21 con; Bò:1.506con/ 950 con; Heo: 4.000 con/ 3.000 con [↑](#footnote-ref-5)
6. - **Giao rừng gồm**: Cá nhân: Rừng theo Quyết định số 178/QĐ-TTg, gồm 22 hộ diện tích 407.70 ha (*Có rừng 222.5ha, đất trống 185.20 ha*); Rừng theo Quyết định số 1264/QĐ-UBND gồm có 33 hộ, diện tích 287 ha (*Có rừng 269.5 ha, đất trống 17.49ha*); Rừng Cộng đồng: Đăk Ra, Chung Năng, Đăk Poi, Long Nang diện tích 59.01 ha

   **- Khoán quản lý, bảo vệ**: 04 cộng đồng (*Chung năng; Đăk Tung; Đăk Poi; Long Nang*) và 04 nhóm hộ. Tổng diện tích 1.180 ha (Công ty TNHH Lâm nghiệp Đăk Glei); Khu BTTNNL: 2.022,51 ha (*Long Nang 686.85 ha. Đăk poi 410.55ha. Chung năng 558.38ha. Đăk tung 336.93ha).* [↑](#footnote-ref-6)
7. Năm 2021: 45,49 ha; năm 2022/37 ha; năm 2023/120 ha; năm 2024/52,12 ha. [↑](#footnote-ref-7)
8. Mứt sâm dây ngọc linh, Thịt khô gác bếp, Cà phê AZ, Rượu sâm dây Ngọc Linh [↑](#footnote-ref-8)
9. Mai Văn Hiểu thôn 16/5 với số tiền 17,5 triệu (đã chấp hành) ; Nguyễn Văn Vinh thôn Đăk Xanh với số tiền 15 triệu đồng (đã chấp hành); Nguyễn Đình Kỷ thôn Đăk Dung với số tiền 25 triệu đồng (chưa chấp hành). [↑](#footnote-ref-9)
10. 295 hồ sơ trong lĩnh vực đất đai (*Cấp mới 65 hồ sơ, đính chính thông tin pháp nhân 52; thay đổi thông tin 26 hồ sơ; hồ sơ thừa kế 43 hồ sơ; tặng cho 28 hồ sơ; gia hạn QSD đất 66 hồ sơ; chuyển nhượng 63 hồ sơ; cấp đổi, cấp lại 18 hồ sơ*), trong đó: Công tác cấp giấy CNQSD đất lần đầu được quan tâm chú trọng, để hộ đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn thị trấn được hưởng chính sách miễn, giảm tiền sử dụng theo quy định. [↑](#footnote-ref-10)
11. 07 trường hợp vi phạm, với tổng số tiền là 83,5 triệu đồng (*Nguyễn Ngọc Phú 3 triệu, A Din 4 triệu, Lê Doãn Linh 8 triệu, Hoàng Minh Trà 7,5 triệu, Vũ Đình Quỳnh 45 triệu, Ngô Thị Hoa 8 triệu; Trần Huy Trung 8 triệu đồng*), UBND thị xử lý theo thẩm quyền là 02 trường hợp với số tiền là 7 triệu đồng, 05 trường hợp chuyển hồ sơ lên UBND huyện xử lý theo thẩm quyền là 76,5 triệu. [↑](#footnote-ref-11)
12. Bố trí là 161 lô/161 hộ, đã làm nhà 129 hộ, còn 32 hộ chưa làm nhà để ở (*Khu tái định cư thôn Long Nang đã bố trí là 96 lô/96 hộ, đã làm nhà ở là 89 hộ, còn 07 hộ chưa làm nhà để về ở; Khu tái định cư thôn Chung Năng đã bố trí là 65 lô/65 hộ, đã làm nhà và về nơi ở là 40 hộ, còn 25 hộ chưa làm nhà để về ở)*. [↑](#footnote-ref-12)
13. Mỏ cát Xí nghiệp xây dựng Đức Tiến (Đăk Tung); mỏ cát Công ty TNHH MTV Quốc Thiên Kon Tum (Long Nang); mỏ đá Công ty TNHH MTV Thạch Anh Sa (Đăk Poi); 01 mỏ đã chấm dứt hoạt động của dự án là mỏ đá Công ty TNHH MTV Vũ Quỳnh (Long Nang). [↑](#footnote-ref-13)
14. ***Năm 2021:*** **Tổng: 1.355 triệu đồng**, trong đó: sửa chữa cầu treo 881 triệu đồng; Nguồn khác là 279 triệu đồng sửa chữa cầu treo nhóm 4 Đăk Ra và sửa chữa đường thôn Chung Năng; sửa chữa khu cách ly 195 triệu đồng.

    ***Năm 2022:*** **Tổng 4.817 triệu đồng**, trong đó vùng đồng bào DTTS và Miền núi ***(viết tắt là CT DTMN)*** 1,8 tỷ đầu tư tuyến đường đi KSX từ ruộng bà Chiến đến huyện đội; sự nghiệp CTMT GNBV 220 triệu đồng; sự nghiệp CT DTTS và Miền núi: 1.283 triệu đồng*;* Sửa chữa cầu tràn Đăk Tung 681 triệu; sửa chữa Trụ sở Trạm y tế cũ để bố trí phòng làm việc và Bộ phận 01 cửa 300 triệu đồng; sửa chữa cầu treo 200 triệu đồng; nhà rông văn hóa thôn Đăk Ra 133 triệu đồng; nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường (Xây dựng hố thu gom rác thải) 200 triệu đồng.

    **Năm 2023:** **Tổng 7.646 triệu đồng**, trong đó đầu tư CT DTTS 3.985 triệu đồng đầu tư 02 tuyến đường đi KSX từ rẫy A Thái đi cầu treo thôn Long Nang và tuyến đường đi KSX Đăk Chung ngoài đi Đăk Chung trong; duy tu CTMTQG công trình bê thông hóa từ ngã ba nhà ông Thiện đi nhà ông A Thi Phương 291 triệu đồng; sự nghiệp CTMT GNBV 368 triệu đồng; vốn sự nghiệp CT DTTS: 2.864 triệu đồng; tăng thu và sử dụng đất thị trấn 138 triệu đồng sửa chữa các công trình: Sân bê tông nhà rông thôn Đăk Ra, nhà để xe bộ phận 01 cửa, Nâng cấp, bê tông hóa đường từ ngã ba nhà ông Thiện đi nhà ông Thi Phương.

    ***Năm 2024:*** **Tổng 8.592 triệu đồng**, trong đó vốn đầu tư CT DTTS đầu tư tuyến đường đi KSX thôn Đông Sông số vốn 2,1 tỷ; hỗ trợ chuyển đổi nghề thuộc CTMTQG 180 triệu đồng; ngân sách huyện hỗ trợ ngân sách thị trấn xây dựng công trình Nhà rông văn hóa thôn Đăk Xanh 800 triệu đồng; đầu tư NS huyện: Xây tường rào trụ sở Đảng ủy – HĐND – UBND Thị trấn 850 triệu đồng, đầu tư khác: Hỗ trợ thiết bị HTX Thuận Tài 200 triệu đồng; sử dụng đất công trình Kè chống sạt lở nhà rông thôn Đăk Xanh 147 triệu đồng; sự nghiệp CTMT GNBV 583 triệu đồng; Vốn sự nghiệp CT DTTS: 3.732 triệu đồng**.**

    ***Dự kiến năm 2025:*** Dự kiến tổng vốn CT DTMN **là 5.753 triệu đồng**, trong đó vốn sự nghiệp 3.437 triệu đồng, vốn đầu tư 2.316 triệu đồng. Dự kiến vốn sự nghiệp CTMT GNBV 642 triệu đồng. [↑](#footnote-ref-14)
15. Trường THCS; Tiểu học; Mầm non [↑](#footnote-ref-15)
16. 99 người/7 thôn [↑](#footnote-ref-16)
17. **Trường THCS:** trường mình hiện có 29/30 CB GV đạt chuẩn 96,66%; 01/30 CB GV đạt trên chuẩn 3,33%. Tỉ lệ học THPT 81/91 chiếm 89%; Tỉ lệ Học PT hệ GDTX 1/91 chiếm tỉ lệ 1,1% ; tỉ lệ hs học nghề 8/91 chiếm tỉ lệ 8,8%; không đi học 1 em chiếm tỉ lệ 1,1%. **Trường Tiểu học:** 30/32 người ( 93,75%) đạt chuẩn; 2/32 người ( 6,25%) chưa đạt chuẩn. **Trường Mầm non**: cbql, gv 37. GV đạt chuẩn 15/37 tỉ lệ 40,5%; đạt trên chuẩn 21/37 tỉ lệ 56,8%; chưa đạt chuẩn 1/37 tỉ lệ 2,7%.**Trường TH-THCCS Lý Tự Trọng**: Đạt chuẩn 100%, tỉ lệ phân luồng 6/48, 7,3%. [↑](#footnote-ref-17)
18. **303/200 người** (*Năm 2021: 01 lớp trồng chăm sóc cao su: Năm 2023: 02 lớp trồng chăm sóc cây Cà phê; 6 lớp tập huấn chăm sóc chăm sóc cà phê, cao su, lúa nước*) [↑](#footnote-ref-18)
19. 15/10 người (*Năm 2021: 03 người; Năm 2022: 04 người; Năm 2023: 03 người; Năm 2024: 03 người)* [↑](#footnote-ref-19)
20. Năm 2021: 17,19/301 hộ; Năm 2022: 14,03/263 hộ; Năm 2023: 11,67/220 hộ; Năm 2024: 9,65%/181 hộ. [↑](#footnote-ref-20)
21. Trẻ em dưới 6 tuổi: 3.553 lượt; người cao tuổi: 5.067 lượt [↑](#footnote-ref-21)
22. Long Nang; Đăk Ra; Đăk Xanh. [↑](#footnote-ref-22)
23. Đạt giải B cấp tỉnh; giải C cấp huyện. [↑](#footnote-ref-23)
24. **Gia đình văn hóa:** Năm 2021 được cộng nhận 1.231 đạt 90,11%; năm 2022 được công nhận 2022 đạt 99,46%; năm 2023 được cộng nhận 1.506 đạt 97,11%; năm 2023 đạt 85%; năm 2024 đạt 91,86%; năm 2025 đang thực hiện. **Thôn văn hóa:** năm 2021 đạt 100%; năm 2022 đạt 95%; năm 2023 đạt 100%; năm 2024 đề nghị BCĐ huyện xem xét, công nhận. Năm 2025 đang thực hiện. [↑](#footnote-ref-24)
25. 02 câu lạc bộ, câu lạc bộ hạnh phúc tại thôn Đăk Xanh; Câu lạc bộ phòng, chống bạo lực tại thôn 16/5. [↑](#footnote-ref-25)
26. Hộ nghèo: 16,706 tỷ đồng; hộ cận nghèo: 5.557 tỷ đồng;vhộ mới thoát nghèo: 2.715 tỷ đồng; nhà ở xã hội: 5.797 tỷ đồng; sinh viên, sinh viên: 411 triệu đồng; Sản xuất kinh doanh: 39.090 tỷ đồng; giải quyết việc làm: 8,948 tỷ đồng; vùng dân tộc thiểu số và miền núi (Nghị định số 28/2022): 4.549 tỷ đồng [↑](#footnote-ref-26)
27. 1. Điểm nhóm TGCĐ A Klon thôn Long Nang; 2. điểm nhóm TGCĐ A Mim thôn Đăk Poi; 3. điểm nhóm TLMNVN A Thỏ thôn Đăk Poi; 4. điểm nhóm TGCĐ A Châu thôn Đăk Tung; 5 điểm nhóm TLMNVN A Phanh thôn Đăk Tung; 6. Điểm nhóm TGCĐ A Trêm thôn Chung Năng; 7. Điểm nhóm TGCĐ A Na Mieoh thôn Chung Năng; 8. Điểm nhóm TLMNVN thôn Chung Năng A Trên; 9. Điểm nhóm TLMNVN A Nốt thôn Chung Năng. [↑](#footnote-ref-27)
28. Điểm nhóm: 1. A Diêng (TLTGCĐ thôn Đăk Poi); 2. A Din (TLTGCĐ thôn Đăk Tung); 3. A Thuy (TLTGCĐ thôn Long Nang); 4. A Tríc và 5. A Phiêy (Công giáo thôn Chung Năng), 6. Dòng tu Thánh Phao Lô thôn Đăk Xanh. [↑](#footnote-ref-28)
29. 15 điểm, 2900 tín đồ tham gia (*Thông báo số 287-TB/ĐU ngày 14/11/2023 về việc thống nhất chủ trương của đảng, chính sách pháp luật của nhà nước trong các buổi sinh hoạt của các điểm nhóm trong năm 2023, năm 2024 trên địa bàn)* và các thông báo cụ thể tuyên truyền tại các điểm SHTG trên địa bàn thị trấn [↑](#footnote-ref-29)
30. Y Pớ, Y Hương, A Den, Hà Sỹ Thử, A Đôn, A Ram, A Kring, A Nơ, A Hùng. [↑](#footnote-ref-30)
31. 1/Tổng số: 108 đ/c; Trong đó Ban chỉ huy: 04 đ/c, Trung đội DQ 12,7mm: 31 đ/c, Trung đội DQCĐ: 28 đ/c, Dân quân tại chổ 9 thôn: 27 đ/c, 6 tổ DQBC: 18 đ/c. Nam 96 đ/c; Nữ 12 đ/c. Dân tộc TS: 98 đ/c (Gié triêng 45 đ/c; Xơ đăng 53 đ/c); Dân tộc Kinh: 10 đ/c; 2/ Xuất ngũ: 05 đ/c**;** 3/ Tôn giáo: 68 người (Thiên chúa: 09; Tin lành: 59; Không theo tôn giáo: 40)**;** 4/Văn hóa: Cấp I: 15 đ/c; Cấp II: 46 đ/c; Cấp III: 47 đ/c; Chuyên môn: Thạc sỹ: 0 đ/c; Đại học: 06 đ/c; Cao đẳng: 01 đ/c; Trung cấp: 05 đ/c; Lý luận CT: Cao cấp: 01 đ/c, Trung cấp: 03 đ/c; 5/ Đảng viên: 25 đ/c; Đoàn viên: 41 đ/c. [↑](#footnote-ref-31)
32. Tham gia tổ chức tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật theo quý tại 09 thôn, 02 trường, 11 lượt tại các điểm nhóm Tôn giáo với 43 lượt, 5.487 người tham gia; phối hợp với các ban ngành, tổ chức chính trị xã hội quản lý 24 đối tượng *(trong đó thi hành án treo 03; tù tha về trước thời hạn có điều kiện 01; chấp hành xong án phạt tù 15 đối tượng, 01 đối tượng giáo dục tại xã phường; 01 đối tượng án phạt cải tạo không giam giữ, 01 đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, 02 đối tượng quản lý theo nghiệp vụ).*

    “*Điểm Tin lành TGCĐ thôn Long Nang an toàn về ANTT”-*mô hình nhân rộng trên địa bàn tỉnh; “*Vùng xanh an toàn”* phòng chống dịch Covid-19 tại thôn 16/5, thôn Đăk Xanh; thành lập 09 tổ Bảo vệ ANTT cơ sở, 09 đội DPPC, 01 Tổ liên gia đảm bảo an toàn về PCCC. [↑](#footnote-ref-32)
33. vào thứ 4 hàng tuần và ngày 10, ngày 22 hàng tháng [↑](#footnote-ref-33)
34. Toàn thị trấn có 09 đơn vị bầu cử trưởng thôn, bao gồm 1.760 cử tri *(đại diện là hộ gia đình)*; Số lượng cử tri tham gia bầu của tại 09 đơn vị bầu cử là 1.310 cử tri *(đại diện là hộ gia đình)*, đạt 74,43 %. **Kết quả cuộc bầu cử trưởng thôn, phó trưởng thôn**: ***Về trưởng thôn:*** Tái cử: 05 đồng chí. Trúng cử lần đầu: 04 đồng chí [↑](#footnote-ref-34)
35. . **(1) *Về Chi bộ:*** Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên: Năm 2021 đạt 80% (12/15 chi bộ). Năm 2022 đạt 73,3% (11/15 chi bộ). Năm 2023: đạt 80% (12/15 chi bộ). Năm 2024 đạt 81,25% (13/16 chi bộ). 2025 đang thực hiện. ***(2) Về đảng viên***: Năm 2021: Đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đạt 89,07% (269/302 đảng viên). Năm 2022: Đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đạt 90,54% (268/296 đảng viên). Năm 2023: Đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đạt 94,08% (286/304). Năm 2024: đạt 95%. Năm 2025 đang thực hiện. [↑](#footnote-ref-35)
36. Khen thưởng 17 tập thể và 126 cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ *(năm 2020: 06 tập thể/36 cá nhân; năm 2021: 10 tập thể/ 53 cá nhân; năm 2022: 01 tập thể/ 37 cá nhân; năm 2023: 02 tập thể/ 49 cá nhân).* [↑](#footnote-ref-36)
37. Đảng ủy kiểm tra 10 chi bộ (*chi bộ Đông Sông, Đăk Tung, trường TH-THCS Lý Tự Trong, Long Nang, Đăk Ra, Đăk Xanh, Quân sự, trường THCS thị trấn*); giám sát 04 chi bộ (*chi bộ Đăk Dung, trường Tiểu học thị trấn, Chung Năng, Đăk Tung*). Uỷ ban kiểm tra Đảng ủy 04 chi bộ (*Đăk Ra, Công an, Đăk Poi, Long Nang*); giám sát 03 chi bộ (*16/5, Đông Sông, Long Nang*). [↑](#footnote-ref-37)
38. **UBKTHU xử lý kỷ luật (01 đồng chí):** năm 2020 KHAI TRỪ - Lã Thị Xuân -Đảng viên Trường TH-THCS LTT.

    **Đảng ủy xử lý kỷ luật (tổng số 01 đ/c):** Năm 2021; 01 đồng chí Nguyễn Kim Phượng đảng viên chi thôn Chung Năng; hình thức khiển trách.

    **UBKT Đảng ủy xử lý kỷ luật (tổng số 02 đồng chí)** Năm 2022; 02 đồng chí Nguyễn Thanh Phúc Bí thư chi bộ và A Tha Phó bí thư chi bộ thôn Chung Năng; hình thức khiển trách

    **Chi bộ xử lý kỷ luật (tổng số 12 đồng chí);** *Năm 2020*: 02 đồng chí Lê Thị Vỹ (*chi bộ Trường TH –THCS Lý Tự Trọng)*, hình thức khiển trách và đồng chí Nguyễn Thị Bích Ly (*chi bộ Trường THCS thị trấn*), hình thức khiển trách; *Năm 2021*: 03 đồng chí A Ráp Phó bí thư, Y Sen thôn (Long Nang) và A Mực (chi bộ Quân sự), hình thức khiển trách**;** *Năm 2022:* 02 đồng chí Nguyễn Đình Tuấn (chi bộ thôn Đăk Dung), hình thức khiển trách và đồng chí Hiêng Thị Hoan (chi bộ thôn Long Nang), hình thức cảnh cáo***;*** *Năm 2023*: 04 đồng chí A Mực (chi bộ thôn Đăk Ra), đồng chí A Lêu Phó bí thư (chi bộ thôn Chung năng), hình thức cảnh cáo và đồng chí Nguyễn Hữu Anh (chi bộ thôn Đăk Poi), hình thức khiển trách; A Lương PBT (chi bộ thôn Đăk Ra), hình thức khiển trách; Năm 2024: 01 đồng chí Y Thị (chi bộ thôn Long Nang), khiển trách; xóa tên Đảng viên dự bị đồng chí Hiêng Lạc Thảo chi bộ thôn 16/5 [↑](#footnote-ref-38)
39. triển khai cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới đô thị văn minh*” có 9/9 thực hiện đạt tiêu chí từ 40/47; 9/9 thôn tổ chức tốt ngày Hội hàng năm, có 02 cá nhân được tỉnh tặng Bằng khen. [↑](#footnote-ref-39)
40. Mô hình nuôi bò sinh sản của Mặt trận, Hội Nông dân, Mô hình nuôi dê của hội CCB. [↑](#footnote-ref-40)
41. 9/9 đăng ký hoạt động vệ sinh môi trường thôn, trồng cây trồng hoa tạo cảnh quan đô thị đã có thôn triển khai làm tốt (Đăk ra, Long nang, Đăk Xanh, Đông Sông 16/5). [↑](#footnote-ref-41)
42. Công tác đền ơn đáp nghĩa đã giúp đỡ 50 lượt gia đình chính sách, thăm hỏi 405 lượt gia đình chính sách tổng kinh phí 26 trđ có 01 gia đình được làm nhà ở (hộ Bà Y Ngam), xây dựng quỷ đền ơn đáp nghĩa 1,050 trđ. [↑](#footnote-ref-42)
43. Kiện toàn duy trì hoạt động của tổ nồng cốt tuyên truyền pháp luật (9/9 thôn) [↑](#footnote-ref-43)
44. Đã có 10 tổ với 206 hộ tham gia các mô hình sản xuất phát triển kinh tế. [↑](#footnote-ref-44)
45. Tổng số kinh phí vận động xây dựng với tổng số kinh phí tại BVĐ quản lý 30.875.000. [↑](#footnote-ref-45)
46. hỗ trợ 07 hộ với tổng số kinh phí 16,2 trđ (các hộ A Sương, hộ A Pách thôn Chung Năng, hộ Y Thưn, Hộ A Tạc thôn 16/5 ( 2 lần), hộ A Đêu, hộ A Đroát, A Huyết ) [↑](#footnote-ref-46)
47. Kinh phí 1.046,4 trđ tiền chính phủ hỗ trợ hộ nghèo, cận nghèo ăn tết. [↑](#footnote-ref-47)
48. Kinh phí 433,4 triệu đồng, vận động ủng hộ Miền trung số tiền 3 trđ nộp về huyện [↑](#footnote-ref-48)
49. Hộ chính sách 01 hộ (Y Ngam); nhà đại đoàn kết 02 hộ 100 trđ; hộ Y Tải, Y Lệ Huy kinh phí ngân hàng nông nghiệp huyện; phối hợp với hội CCB triển khai xét 02 nhà Quỹ thiện tâm 120 trđ (hộ A Tría, Y Brêng thôn Đăk Tung). [↑](#footnote-ref-49)
50. Quy định số 08 -QĐi/TW, ngày 25 -10 - 2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về “*trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên*”, Quy định số 37 –QĐ/TW, ngày 15-10-2021 của Ban Chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm, Hướng dẫn số 02 –HD/UBKTTW, ngày 29-11-2021 của Uỷ Ban kiểm tra Trung ương thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm, Quy định số 144-QĐ/TW ngày 9-5-2024 của Ban Chấp hành chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới… [↑](#footnote-ref-50)
51. Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW, ngày 06-7-2018 của Ban Tổ chức Trung ương một số vấn đề về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ. [↑](#footnote-ref-51)
52. Chỉ thị 28-CT/TW, ngày 21-01-2019 của Ban Bí thư về nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên và rà soát, sàng lọc đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng [↑](#footnote-ref-52)
53. Các Quy định của Ban Chấp Hành Trung ương: số 22 –QĐ/TW, ngày 28-7-2021 về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; Quy định số 69 –QĐ/TW, ngày 06-7-2022 về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm; Kết luận số 21 –KL/TW, ngày 25 -10 – 2021 về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiệm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiệ “ tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”… [↑](#footnote-ref-53)